

PHỤ LỤC

V/v tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý (lần 1) của các cơ quan, đơn vị về Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định về chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý thực hiện dự án đối với dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh tỉnh Đắk Lắk
(Kèm theo Công văn số /SXD-KTVLXD ngày / /2022 của Sở Xây dựng)

Sau khi tổng hợp, có 11 đơn vị tham gia góp ý, trong đó có 06 đơn vị thống nhất với nội dung dự thảo văn bản, 05 đơn vị có ý kiến góp ý về nội dung của dự thảo văn bản, Sở Xây dựng tiếp thu, giải trình như sau:

Nội dung tham gia ý kiến	Tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
1. Sở Kế hoạch và Đầu tư - Tại điểm a khoản 1 Điều 3 của Dự thảo Quyết định có nêu: <i>“a) Chuẩn bị đầu tư: Hỗ trợ thực hiện công việc lập thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc hồ sơ xây dựng công trình;”</i> Theo khoản 1 Điều 15 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia quy định: <i>“Các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù được phép lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đơn giản (gọi tắt là Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản).”</i>. Do đó, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh điểm a khoản 1 Điều 3 của Dự thảo Quyết định thành: <i>“a) Chuẩn bị đầu tư: Hỗ trợ thực hiện công việc lập thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đơn giản;”</i>; Đồng thời, điều chỉnh nội dung nêu trên tại khoản 2 Điều 3 của Dự thảo Quyết định. - Tại khoản 3 Điều 3 của Dự thảo Quyết định có nêu: <i>“3. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015.”</i> Tuy nhiên, khoản 2 Điều 13 của Nghị	Sở Xây dựng tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý.

Nội dung tham gia ý kiến	Tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần, phần còn lại do người dân đóng góp và từ nguồn vốn hợp pháp khác tại địa phương để thực hiện dự án đầu tư. Trong khi đó, tại khoản 3 Điều này quy định đóng góp của người dân có thể bằng tiền mặt hoặc bằng hiện vật, ngày công được quy đổi thành tiền;.... không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước. Do đó, để thực hiện thanh toán chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý dự án, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh khoản 3 Điều 3 thành: <i>“3. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.”.</i>	
2. Sở Tư pháp * Về nội dung của Dự thảo a) Tại tên gọi văn bản, đề nghị chỉnh lý thành <i>“Quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý thực hiện dự án đối với dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”</i> (bỏ 01 từ “tỉnh”) cho chính xác. Đồng thời chỉnh lý tương tự tại Điều 1 của Dự thảo. b) Tại Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh) Đề nghị xem xét bổ sung 01 đoạn với nội dung <i>“Tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù được thực hiện theo Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia”</i> cho đầy đủ hơn. * Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản Đề nghị nghiên cứu Mẫu 18 - Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (quy định trực tiếp) Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, để trình bày văn bản cho phù hợp, ví dụ như: thẩm quyền ký không viết tắt như Dự thảo thể hiện “TM.UBND TỈNH”...	Sở Xây dựng tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý

Nội dung tham gia ý kiến	Tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đối với định mức chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư (Chi phí lập hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc hồ sơ xây dựng công trình là 3,47% trên chi phí xây dựng và thiết bị (chưa có thuế GTGT) trong Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc hồ sơ xây dựng công trình được duyệt và Chi phí hỗ trợ quản lý thực hiện dự án là 2,59% trên chi phí xây dựng và thiết bị (chưa có thuế GTGT) trong Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc hồ sơ xây dựng công trình được duyệt), việc áp dụng hỗ trợ 80% định mức chi phí bình quân các loại công trình (dân dụng, công trình, giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, hạ tầng kỹ thuật) là chưa có cơ sở, đề nghị Sở Xây dựng làm rõ thêm nội dung này.	Sở Xây dựng tiếp thu, giải trình và chỉnh sửa bổ sung như sau: Hiện nay, Bộ Xây dựng chưa có hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng các công trình xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ. Do đó, Sở Xây dựng vận dụng quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng để làm cơ sở xác định mức hỗ trợ. Để dự thảo quy định có tính khả thi cao và dễ áp dụng, tránh gặp khó khăn, vướng mắc khi Bộ Xây dựng có hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng các công trình xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Sở Xây dựng nghiên cứu, vận dụng nội dung Thông tư số 12/2021/TT-BXD để dự kiến định mức hỗ trợ như sau: <i>“2. Định mức chi phí hỗ trợ:</i> <i>a) Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, bao gồm:</i> <i>- Chi phí lập hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng là 80% trên giá trị chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được duyệt.</i> <i>- Chi phí thẩm tra hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng là 80% trên giá trị chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được duyệt.</i> <i>- Phí thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đơn giản là 100% trên giá trị phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được duyệt.</i> <i>b) Chi phí hỗ trợ quản lý thực hiện dự án là 80% trên chi phí quản lý dự án được duyệt.”</i>
4. UBND huyện Krông Pắc: Đề nghị tham khảo định mức quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng Quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng các công trình xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.	Sở Xây dựng tiếp thu, giải trình như sau: Thông tư số 13/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng Quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng các công trình xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày

Nội dung tham gia ý kiến	Tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
	02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. Nghị định này đã hết hiệu lực thi hành và được thay bởi Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Đến nay, Bộ Xây dựng chưa có hướng dẫn mới thay thế Thông tư số 13/2019/TT-BXD. Do đó, việc căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BXD để xác định mức chi phí hỗ trợ sẽ không còn phù hợp quy định hiện hành.
5. UBND huyện Krông Ana: Theo nội dung Công văn số 2817/SXD-KTVLXD ngày 10/10/2022 của Sở Xây dựng, thì Chi phí hỗ trợ Phí thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc hồ sơ xây dựng công trình xác định theo mức tối thiểu tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở. Tuy nhiên, theo điểm 4.3, điểm 4.5 mục 4 Chương II Định mức chi phí đầu tư xây dựng kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn chi phí thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật như sau: <i>“4.3. Chi phí thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xác định trên cơ sở định mức chi phí thẩm tra thiết kế và định mức chi phí thẩm tra dự toán ban hành tại Thông tư này nhân với chi phí xây dựng (chưa có thuế giá trị gia tăng) trong báo cáo kinh tế - kỹ thuật và điều chỉnh với hệ số $k = 1,2$;</i> <i>4.5. Chi phí thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư xác định như sau:</i>	Sở Xây dựng tiếp thu, giải trình như sau: Đến nay, Bộ Xây dựng chưa có hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng các công trình xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ. Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ Xây dựng, hướng dẫn định mức chi phí tư vấn đầu tư xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công theo Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Mặt khác, hiện nay, việc thu phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư đang áp dụng theo tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.

Nội dung tham gia ý kiến	Tiếp thu, giải trình của Sở Xây dựng
- Trường hợp thuê đơn vị tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật phục vụ công tác thẩm định của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư thì chi phí thẩm định xác định bằng 15% chi phí thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hướng dẫn tại Thông tư này. - Trường hợp cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư trực tiếp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (không thuê đơn vị tư vấn thẩm tra) thì chi phí thẩm định xác định bằng 80% chi phí thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hướng dẫn tại Thông tư này.”	
6. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk Thống nhất nội dung dự thảo do Sở Xây dựng soạn thảo	Sở Xây dựng tiếp thu
7. Sở Tài chính Thống nhất nội dung dự thảo do Sở Xây dựng soạn thảo	Sở Xây dựng tiếp thu
8. Sở Công thương Thống nhất nội dung dự thảo do Sở Xây dựng soạn thảo	Sở Xây dựng tiếp thu
9. Sở Thông tin và truyền thông Thống nhất nội dung dự thảo do Sở Xây dựng soạn thảo	Sở Xây dựng tiếp thu
10. UBND thị xã Buôn Hồ Thống nhất nội dung dự thảo do Sở Xây dựng soạn thảo	Sở Xây dựng tiếp thu
11. UBND huyện Ea H’leo Thống nhất nội dung dự thảo do Sở Xây dựng soạn thảo	Sở Xây dựng tiếp thu